

Phụ lục 01
CƠ QUAN BÁO CÁO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 202

BÁO CÁO THÁNG
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO
VỀ THỰC THI QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ
(Từ ngày/..../202 đến ngày/..../202)

Kính gửi:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ THEO THÔNG BÁO SỐ 287/TB-VPCP

1. Về công tác chỉ đạo, triển khai
2. Về tình hình triển khai các nhiệm vụ

II. TÌNH HÌNH PHÁT HIỆN, XỬ LÝ

STT	Nội dung	Số lượng của kỳ báo cáo	Số lượng cộng dồn từ đầu năm 2026 đến hết kỳ báo cáo	Kết quả xử lý của cả năm 2025	Tỷ lệ so sánh % = (IV)/(V)
I	II	III	IV	V	VI
1	Số vụ phát hiện				
	Quyền tác giả, quyền liên quan <i>Trong đó, số vụ việc vi phạm trên môi trường trực tuyến bị phát hiện:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý				
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác				
2	Số vụ xử lý hành chính				
	Quyền tác giả, quyền liên quan <i>Trong đó, số vụ việc vi phạm trên môi trường trực tuyến bị xử lý:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý				
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác				
3	Số vụ khởi tố hình sự				
	Khởi tố hình sự theo Điều 225 Bộ luật Hình sự năm 2015 <i>Trong đó, số vụ việc vi phạm trên môi trường trực tuyến bị khởi tố:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
	Khởi tố hình sự theo Điều 226 Bộ luật				

	Hình sự năm 2015				
4	Số đối tượng bị xử lý ¹				
	Tổ chức <i>Trong đó, số tổ chức vi phạm trên môi trường trực tuyến bị khởi tố:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
	Cá nhân <i>Trong đó, số cá nhân vi phạm trên môi trường trực tuyến bị khởi tố:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
5	Số vụ không xử lý ²				
	Quyền tác giả, quyền liên quan <i>Trong đó, số vụ vi phạm trên môi trường trực tuyến không bị xử lý:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý				
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác				
6	Tổng số tiền xử phạt (triệu đồng) ³				
	Quyền tác giả, quyền liên quan <i>Trong đó, số tiền xử phạt liên quan đến vi phạm trên môi trường trực tuyến:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý				
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác				
7	Trị giá hàng hóa vi phạm (triệu đồng) ⁴				
	Quyền tác giả, quyền liên quan <i>Trong đó, trị giá hàng hóa vi phạm trên môi trường trực tuyến:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý				
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác				
8	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, điển hình ⁵ <i>Trong đó, số vụ việc trên môi trường trực tuyến nghiêm trọng, phức tạp, điển hình bị xử lý:</i>	 (.....)	 (.....)	 (.....)	 (.....)
9	Số lượng vụ tạm dừng theo yêu cầu của chủ sở hữu quyền ⁶				
	Quyền tác giả, quyền liên quan				
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý				

¹ Là số cá nhân/tổ chức bị xử lý sau khi phát hiện.

² Là số vụ không bị xử lý sau phát hiện.

³ Chỉ cung cấp số liệu trong trường hợp đã xử lý vụ việc.

⁴ Chỉ cung cấp số liệu trong trường hợp đã xử lý vụ việc.

⁵ Vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, điển hình là vụ việc thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự; (ii) Giá trị hàng hoá vi phạm từ 500 triệu đồng trở lên; (iii) Sử dụng phương thức, thủ đoạn mới hoặc tinh vi.

⁶ Số liệu do Bộ Tài chính cung cấp.

	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác				
10	Số lượng vụ chủ động tạm dừng ¹				
	Quyền tác giả, quyền liên quan				
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý				
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác				

III. VỤ VIỆC NGHIÊM TRỌNG, PHỨC TẠP, ĐIỂN HÌNH

Tên vụ việc:

- Thời gian, địa điểm:
- Lực lượng chủ trì:
- Đối tượng vi phạm:
- Hành vi vi phạm:
- Đối tượng quyền SHTT bị xâm phạm²:
- Quy mô hàng hóa/tang vật:
- Giá trị hàng hoá, tang vật;
- Phương thức, thủ đoạn:
- Kết quả xử lý ban đầu:
- Khó khăn, vướng mắc:
- Đề xuất, kiến nghị:

IV. NHẬN ĐỊNH TRONG THÁNG

- Xu hướng của vi phạm:
- Địa bàn trọng điểm:
- Lĩnh vực trọng điểm:
- Hình thức vi phạm mới:
- Vấn đề cần lưu ý trong phối hợp, xử lý:
- Đề xuất, kiến nghị:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
-

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)

¹ Số liệu do Bộ Tài chính cung cấp.

² Phân chia theo 3 nhóm: quyền tác giả, quyền liên quan; nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác.

CƠ QUAN BÁO CÁO

Phụ lục 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 202

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Tháng /202 (Từ ngày/..../202 đến ngày/..../202)

Ghi chú:

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã thực hiện việc báo cáo tình hình triển khai công việc tương ứng tại các Mục 6.2, 6.4; 6.8; 6.9; 6.12

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Thời gian Dự kiến kết quả giai đoạn 6/2026 – 01/2027	Kết quả, tình hình triển khai trong tháng
6	CÁC BIỆN PHÁP KHÁC (nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi quyền SHTT)				
6.2	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong phát hiện, xử lý xâm phạm quyền SHTT; tăng cường trang thiết bị hỗ trợ công tác thực thi quyền SHTT		Các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ: KHCN, VHTTDL, CA, CT, QP, TC, NNMT; UBND các cấp; VKSNDTC, TANDTC	Các công nghệ được áp dụng bởi các cơ quan thực thi quyền, chủ sở hữu quyền, các chủ thể khác có liên quan.	- Các nội dung công việc đã triển khai liên quan đến đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và trang thiết bị phục vụ công tác thực thi quyền SHTT thực hiện trong tháng; - Dự kiến nội dung công việc triển khai tiếp theo; - Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có).

6.4	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quyền SHTT để nâng cao năng lực của cán bộ các cơ quan thực thi quyền SHTT	Các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ: KHCN, VHTTDL, CA, CT, QP, TC, NNMT; UBND các cấp; VKSNDTC, TANDTC		Các khóa đào tạo, bồi dưỡng tập huấn kiến thức cơ bản và chuyên sâu về SHTT được tổ chức cho các cán bộ thực thi quyền SHTT.	- <i>Tình hình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn được triển khai trong tháng (số liệu cụ thể);</i> - <i>Kế hoạch đào tạo tiếp theo;</i> - <i>Đánh giá kết quả; khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có).</i>
6.8	Tổ chức chiến dịch truyền thông quốc gia về chống hàng giả, hàng sao chép lậu và tôn trọng quyền SHTT, đặc biệt tăng cường tuyên truyền trên môi trường số và mạng xã hội	Các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ: KHCN, VHTTDL, CA, CT, QP, TC, NNMT; UBND các cấp; VKSNDTC, TANDTC		Chiến dịch truyền thông quốc gia được tổ chức dưới nhiều hình thức (Tin bài, phóng sự, diễn đàn, hội nghị, hội chợ, cuộc thi, sự kiện văn hóa, giải trí, v.v...).	- <i>Tình hình triển khai các hoạt động truyền thông thực hiện trong tháng;</i> - <i>Kế hoạch truyền thông tiếp theo;</i> - <i>Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có).</i>
6.9	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế với các quốc gia, đối tác, tổ chức quốc tế và các cơ chế đa phương, khu vực có liên quan trong việc thu thập, chia sẻ thông tin, phối hợp điều tra, xử lý hành vi xâm	Các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ: KHCN,		Các hoạt động hợp tác được triển khai thực hiện.	- <i>Tình hình triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, thu thập, chia sẻ thông tin; kết quả thực hiện trong tháng (số liệu cụ thể);</i> - <i>Kế hoạch hợp tác tiếp theo;</i> - <i>Đánh giá, khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu</i>

	phạm quyền SHTT xuyên biên giới	VHTTDL, CA, CT, QP, TC, NNMT; UBND các cấp; VKSNDTC, TANDTC			có).
6.10	Duy trì cơ chế đối thoại thường niên với doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp Hoa Kỳ nhằm kịp thời tiếp nhận và xử lý phản ánh của doanh nghiệp về các khó khăn trong bảo hộ và thực thi quyền SHTT tại Việt Nam	Bộ KHCN	Các bộ, ngành, địa phương	Diễn đàn trao đổi được tổ chức.	- Các cuộc đối thoại với doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp Hoa Kỳ trong tháng; - Đánh giá, khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu có).
6.12	Thế chế hóa cơ chế hợp tác, đối thoại với các hiệp hội, doanh nghiệp, chủ thể quyền (trong đó có các chủ thể quyền của Hoa Kỳ) về bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.	Các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ: KHCN, VHTTDL, CA, CT, QP, TC, NNMT; UBND các cấp; VKSNDTC, TANDTC		Các chương trình được xây dựng và triển khai theo kế hoạch.	- Các nội dung công việc đã triển khai trong tháng liên quan đến thế chế hóa cơ chế hợp tác, đối thoại; - Dự kiến các nội dung công việc tiếp theo; - Đánh giá, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có).

CƠ QUAN BÁO CÁO

Phụ lục 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2027

BÁO CÁO TỔNG HỢP
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO
VỀ THỰC THI QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ NĂM 2026

Kính gửi:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Thông báo số 287/TB-VPCP
2. Kết quả xử lý các vụ việc điển hình
3. Kết quả phối hợp liên ngành
4. Kết quả tuyên truyền

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được
2. Tồn tại, hạn chế
3. Nguyên nhân, biện pháp khắc phục

IV. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ XỬ LÝ HÌNH SỰ

1. Khả năng phát hiện vụ việc nghiêm trọng
2. Chuyển xử lý hành chính sang xử lý hình sự

V. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Trong chứng minh yếu tố cấu thành tội phạm
2. Trong giám định, định giá
3. Trong xử lý vi phạm trên môi trường số
4. Trong phối hợp liên ngành trong điều tra, truy tố, xét xử

VI. KIẾN NGHỊ

1. Hoàn thiện pháp luật
2. Cơ chế phối hợp
3. Giám định và chia sẻ dữ liệu
4. Tăng cường xử lý trên môi trường số
5. Hợp tác quốc tế

VII. SỐ LIỆU THỐNG KÊ

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

STT	Chỉ tiêu	Kết quả xử lý năm 2025	Kết quả xử lý năm 2026	Tăng/giảm (tỷ lệ %)
1	Số vụ phát hiện			

	Quyền tác giả, quyền liên quan			
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý			
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác			
2	Số vụ xử lý hành chính			
	Quyền tác giả, quyền liên quan			
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý			
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác			
3	Số vụ khởi tố hình sự			
	Khởi tố hình sự theo Điều 225 Bộ luật Hình sự năm 2015			
	Khởi tố hình sự theo Điều 226 Bộ luật Hình sự năm 2015			
4	Số đối tượng bị xử lý ¹			
	Tổ chức			
	Cá nhân			
5	Số vụ không xử lý ²			
	Quyền tác giả, quyền liên quan			
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý			
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác			
6	Tổng số tiền xử phạt (triệu đồng) ³			
	Quyền tác giả, quyền liên quan			
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý			
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác			
7	Trị giá hàng hóa vi phạm (triệu đồng) ⁴			
	Quyền tác giả, quyền liên quan			
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý			
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác			
8	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, điển hình ⁵			
	Quyền tác giả, quyền liên quan			
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý			
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác			

¹ Là số cá nhân/tổ chức bị xử lý sau khi phát hiện.

² Là số vụ không bị xử lý sau phát hiện.

³ Chỉ cung cấp số liệu trong trường hợp đã xử lý vụ việc.

⁴ Chỉ cung cấp số liệu trong trường hợp đã xử lý vụ việc.

⁵ Vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, điển hình là vụ việc thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự; (ii) Giá trị hàng hoá vi phạm từ 500 triệu đồng trở lên; (iii) Sử dụng phương thức, thủ đoạn mới hoặc tinh vi.

9	Số vụ tạm dừng theo yêu cầu của chủ sở hữu quyền ¹			
	Quyền tác giả, quyền liên quan			
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý			
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác			
10	Số vụ chủ động tạm dừng ²			
	Quyền tác giả, quyền liên quan			
	Nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý			
	Các đối tượng sở hữu trí tuệ khác			

Nơi nhận:

- Như trên;

-

-

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Số liệu do Bộ Tài chính cung cấp.

² Số liệu do Bộ Tài chính cung cấp.